

2025
CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN NHỰA BÌNH THUẬN
KHUNG TRÁI PHIẾU XANH

GREEN BOND

THÁNG 12 NĂM 2025



MỤC LỤC

MỤC LỤC.....	2
CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT	3
1. Giới thiệu.....	5
1.1 Giới thiệu về Tập đoàn Nhựa Bình Thuận.....	5
Các Công ty con và Phạm vi Hoạt động	6
Giải pháp đa dạng sản phẩm nhựa của BPG	7
1.2 Cam kết về Phát triển Bền vững và Định hướng Chiến lược.....	11
Các Mục tiêu Phát triển Bền vững của BPG Đóng góp vào SDGs.....	12
1.3 Xanh hóa hoạt động kinh doanh của BPG và Đóng góp vào Kinh tế Tuần hoàn.....	15
Xanh hóa hoạt động kinh doanh.....	15
Các bước phát triển bền vững của BPG giai đoạn 2023 – 2030.....	16
Đóng góp vào Kinh tế Tuần hoàn	18
2. Khung Trái phiếu Xanh của BPG	19
2.1 Sử dụng nguồn vốn	20
2.2 Quy trình Đánh giá và Lựa chọn Dự án.....	29
2.2.1 Ủy ban Trái phiếu Xanh (Green Bond Committee).....	29
2.2.2 Quy trình lựa chọn của BPG	30
2.3 Quản lý Nguồn vốn thu được	32
2.4 Báo cáo.....	34
2.4.1 Báo cáo Phân bổ	34
2.4.2 Báo cáo Tác động	34
3. Đánh giá độc lập	37
3.1 Ý kiến Đánh giá Độc lập (Second Party Opinion)	37
3.2 Xác minh Báo cáo Phân bổ	37
PHỤ LỤC: DANH MỤC LOẠI TRỪ.....	38

CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

Từ viết tắt	Ý nghĩa
BPG Retail	Công ty Cổ phần BPG Retail
BPG	Tập đoàn Nhựa Bình Thuận
BPG Trading	Công ty Cổ phần BPG Trading
BQP	Công ty Cổ phần Nhựa Chất lượng cao Bình Thuận
BREEAM	Chứng nhận Công trình Bền vững
BSC	Công ty Cổ phần BPG Shinnihon
BTL	Công ty TNHH Nhựa Khôi Việt
BTP	Công ty TNHH Sản xuất Nhựa Bình Thuận
BTS	Công ty Cổ phần Dịch vụ đầu tư Nam Sơn Tân Uyên
CBI	Tổ chức Trái phiếu Khí hậu
CITES	Công ước về Buôn bán Quốc tế các loài Động vật và Thực vật Hoang dã Nguy cấp
CO	Khí Carbon Monoxit
CO2	Khí Carbon Dioxit
EDGE	Chứng nhận EDGE
EF	Hệ số Phát thải
EHS	Yếu tố Môi trường, Sức khỏe và An toàn
ESG	Yếu tố Môi trường, Xã hội và Quản trị
EV	Xe điện
FMCG	Hàng tiêu dùng nhanh
GBA	Liên minh Công trình Xanh
GBP	Nguyên tắc Trái phiếu Xanh
GHG	Khí nhà kính
GJ	Đơn vị Gigajoules
GRI	Sáng kiến Báo cáo Toàn cầu
GRS	Tiêu chuẩn Tái chế Toàn cầu
GWh	Đơn vị Gigawatt -Giờ
HVAC	Hệ thống Sưởi ấm, Thông gió và Điều hòa Không khí
ICMA	Hiệp hội Thị trường Vốn Quốc tế
IGCC	Bộ Quy tắc Xây dựng Xanh Quốc tế
ISAE	Tiêu chuẩn Quốc tế về Cam kết Đảm bảo

Từ viết tắt	Ý nghĩa
ISO	Tổ chức Tiêu chuẩn hóa Quốc tế
LEED	Chứng nhận Thiết kế Năng lượng và Môi trường
LOTUS	Hệ thống Chứng nhận Công trình Xanh bởi Hội đồng Công trình xanh Việt Nam
MWh	Đơn vị Megawatt-Giờ
NMVOCs	Hợp chất hữu cơ dễ bay hơi không chứa metan
NOx	Khí Oxit Nitơ
OEM	Nhà sản xuất Thiết bị Gốc
PM	Vật chất dạng hạt
PPAs	Hợp đồng Mua bán Điện
R&D	Nghiên cứu và Phát triển
RDF	Nhiên liệu từ Rác thải
RE	Năng lượng Tái tạo
RECs	Chứng chỉ Năng lượng Tái tạo
SDG	Các Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên Hợp Quốc
SOx	Khí oxit lưu huỳnh
SPO	Báo cáo đánh giá độc lập
TJ	Đơn vị Terajoule
UNs	Liên Hợp Quốc
VND	Việt Nam Đồng
VPM	Công ty Cổ phần Khuôn mẫu Nhựa Việt Nam
ZEV	Phương tiện vận chuyển không phát thải

1. Giới thiệu

Biển rác thải thành tài nguyên theo quy mô - Tập đoàn Nhựa Bình Thuận được xem là đơn vị tiên phong trong ngành công nghiệp khi áp dụng chiến lược tài chính xanh nhằm mở rộng hệ sinh thái pallet khép kín – bao gồm cho thuê (theo mô hình pooling), sửa chữa và tái chế pallet chất lượng cao. Chiến lược này giúp giảm thiểu mức độ thâm dụng nguyên vật liệu và phát thải trong suốt vòng đời sản phẩm trên toàn mạng lưới logistics, đồng thời củng cố khả năng chống chịu của chuỗi cung ứng. Tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu xanh sẽ được phân bổ cho các hạng mục đáp ứng đủ điều kiện theo Khung Trái phiếu xanh của Tập đoàn nhằm hiện thực hóa mô hình này xuyên suốt từng chu kỳ bao gồm: các công trình và vận hành tối ưu hóa tài nguyên (ví dụ: các nhà máy và nhà kho tiết kiệm nhiên liệu điện, nước), quy trình và tài sản tuần hoàn (ví dụ: pallet có hàm lượng tái chế đạt chứng nhận, dây chuyền phân loại/tân trang, hệ thống truy xuất nguồn gốc), và chuỗi cung ứng không phát thải (ví dụ: đội phương tiện vận chuyển không phát thải (ZEV) và hạ tầng sạc, sử dụng điện có nguồn gốc tái tạo khi khả thi).

Trong giai đoạn 2025–2030, Tập đoàn dự kiến tỷ trọng phân bổ vốn đầu tư (Capex) ước tính như sau: Kinh tế Tuần hoàn (30%), Công trình & Hiệu quả Năng lượng (50%), và Vận tải phát thải thấp (20%). Tỷ lệ này có thể thay đổi tùy thuộc vào tiến độ triển khai dự án và điều kiện thị trường.

1.1 Giới thiệu về Tập đoàn Nhựa Bình Thuận

Công ty Cổ phần Tập đoàn Nhựa Bình Thuận (BPG) được thành lập từ năm 2008, chuyên sản xuất, cung cấp pallet nhựa và các sản phẩm phụ trợ cho ngành Công nghiệp - Nông nghiệp - Ngư nghiệp. Với hơn 15 năm kinh nghiệm, BPG đã khẳng định được danh tiếng và uy tín vững chắc về chất lượng, đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững, với mạng lưới phân phối rộng khắp các tỉnh thành trên toàn lãnh thổ Việt Nam.

Hoạt động kinh doanh của BPG được dựa trên nền tảng là hai năng lực cốt lõi bao gồm:

- Tích hợp nhựa tái chế vào quy trình sản xuất, giúp tăng cường sự đa dạng hóa danh mục sản phẩm.
- Tự chủ trong Nghiên cứu & Phát triển (R&D) và sản xuất khuôn mẫu, tạo điều kiện cho việc đổi mới sáng tạo và tùy chỉnh sản phẩm theo yêu cầu.

Danh mục sản phẩm chiến lược của BPG bao gồm:

- Pallet nhựa (pallet liền khối, pallet có lõi thép, pallet cốc, pallet lót sàn)
- Thùng và sọt nhựa (song hờ, song bít, thùng rác)
- Sản phẩm nhựa đúc trong nông nghiệp và chăn nuôi

- Hạt nhựa và nguyên vật liệu tái chế

Trong năm tài chính 2023, **Tập đoàn Nhựa Bình Thuận** đã đạt được những bước tiến đáng kể cả về phát triển bền vững lẫn hiệu quả kinh doanh. Tập đoàn ghi nhận tổng doanh thu đạt 5.326 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 37,5 tỷ đồng phản ánh hiệu quả hoạt động vững chắc và đà tăng trưởng của thị trường. BPG đã đầu tư 74 tỷ đồng vào các dự án phát triển bền vững, trong đó 18 tỷ đồng dành riêng cho triển khai năng lượng tái tạo. Tập đoàn sản xuất khoảng 85.000 tấn sản phẩm nhựa, với 68% danh mục sản phẩm công nghiệp được làm từ nhựa tái chế và 51 tổng nguyên liệu đầu vào có nguồn gốc từ vật liệu tái chế. Những con số này khẳng định cam kết của BPG trong việc giảm thiểu sự phụ thuộc vào nhựa nguyên sinh và thúc đẩy nền kinh tế tuần hoàn. Bên cạnh đó, doanh nghiệp duy trì tỷ lệ 100% người lao động ký hợp đồng chính thức được tham gia bảo hiểm xã hội và đạt tỷ lệ lao động nữ là 64,3% qua đó thể hiện sự chú trọng đối với tăng trưởng bao trùm và trách nhiệm xã hội.

Các Công ty con và Phạm vi Hoạt động

Chuỗi giá trị tích hợp của BPG được hỗ trợ bởi mạng lưới các công ty con chuyên biệt; mỗi đơn vị đều đóng góp vào quy trình sản xuất tuần hoàn và các mục tiêu phát triển bền vững của Tập đoàn. Tập đoàn hiện vận hành sáu nhà máy quy mô lớn đặt tại Hà Nội, Hà Nam, Hải Dương, Long An và Bình Dương được trang bị dây chuyền máy móc hiện đại nhập khẩu từ Nhật Bản, Đài Loan, Hàn Quốc và Trung Quốc. Các cơ sở này đều đáp ứng những tiêu chuẩn quốc tế, bao gồm ISO 9001:2015 và ISO 14001:2015, đảm bảo chất lượng sản xuất và hiệu quả quản lý môi trường.

Các Công ty con và Công ty liên kết bao gồm:

- **Công ty TNHH Sản xuất Nhựa Bình Thuận (BTP)**
Hoạt động sản xuất phục vụ các ngành nông nghiệp và thủy sản.
- **Công ty Cổ phần BPG Shinnihon (BSC)**
Hướng đến sản xuất nguyên liệu tái chế và sản phẩm công nghiệp, đóng góp vào phát triển bền vững và bảo vệ môi trường; được cấp phép tái chế nhựa theo chính sách EPR (Trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất) của Việt Nam.
- **Công ty Cổ phần Nhựa Chất lượng cao Bình Thuận (BQP)**
Tập trung sản xuất các sản phẩm công nghiệp phụ trợ và các sản phẩm công nghiệp chuyên dụng.
- **Công ty Cổ phần Khuôn mẫu nhựa Việt Nam (VPM)**
Chuyên sản xuất khuôn mẫu phục vụ sản xuất nội bộ, cung cấp dịch vụ bảo trì khuôn, và phát triển khuôn công nghệ cao.
- **Công ty Cổ phần Dịch vụ đầu tư Nam Sơn Tân Uyên (BTS)**
Thực hiện sản xuất các sản phẩm công nghiệp và công nghiệp phụ trợ, cung cấp các giải pháp sản xuất hiệu quả.

- **Công ty TNHH Nhựa Khô Việt (BTL)**
Chuyên sản xuất sản phẩm công nghiệp và công nghiệp phụ trợ, đóng góp vào chuỗi giá trị ngành công nghiệp.
- **Công ty Cổ phần BPG Retail (BPG Retail)**
Cung cấp các dịch vụ logistics, bao gồm cho thuê và quản lý luân chuyển (pooling) pallet, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên và áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn.
- **Công ty Cổ phần BPG Trading (BPG Trading)**
Quản lý chuỗi cung ứng nguyên liệu tái chế; giữ vai trò quan trọng trong đảm bảo nguồn cung bền vững.

Cam kết phát triển bền vững của BPG được thể hiện qua sứ mệnh “tái sinh nguồn nguyên liệu”, áp dụng các nguyên tắc sản xuất tuần hoàn và tích hợp công nghệ vào quy trình quản lý, sản xuất. Cách tiếp cận này giúp Tập đoàn chuyển đổi sang mô hình kinh doanh phát thải thấp, sử dụng tài nguyên hiệu quả và có trách nhiệm xã hội, hướng đến mục tiêu dài hạn đạt phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050.

Giải pháp đa dạng sản phẩm nhựa của BPG

BPG cung cấp danh mục sản phẩm và dịch vụ nhựa toàn diện, được thiết kế nhằm đáp ứng nhu cầu không ngừng thay đổi của các ngành công nghiệp và nông nghiệp. Từ các loại pallet và sóng nhựa bền bỉ đến thiết bị nông nghiệp chuyên dụng và linh kiện gia công (OEM), BPG kết hợp công nghệ tiên tiến với định hướng phát triển bền vững để mang đến những giải pháp chất lượng cao, hiệu quả và thân thiện với môi trường.

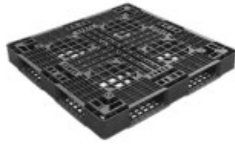


Sản phẩm nhựa công nghiệp

Mảng sản phẩm nhựa công nghiệp của Công Ty bao gồm nhiều dòng sản phẩm đa dạng như pallet nhựa, thùng nhựa, thùng rác và sọt sóng nhựa, chủ yếu cung cấp cho các ngành công nghiệp trong nước. Sản phẩm của Công Ty được sử dụng bởi đa dạng

nhóm khách hàng, bao gồm các nhà sản xuất và xuất khẩu thuộc các ngành dệt may, bao bì, thực phẩm & đồ uống, dược phẩm, linh kiện điện tử, cao su, hóa dầu và logistics, vốn có nhu cầu tiêu thụ lớn.

Pallet nhựa (Plastic Pallet)



Pallet liền khối (One piece pallet)



Pallet lồng (Nestable pallet)



Pallet khung ràng (Top Frame)



Pallet lót sàn (Flooring pallet)



Pallet có lõi thép (Steel-skeleton)

Thùng nhựa (Plastic crate)



Sóng hở (Ventilated Crate)



Sóng kín (Solid crate)



Khay nhựa (Storage bin)

Thùng rác (Trash bins)



60 lít (60 liters)



120 lít (120 liters)



240 lít (240 liters)

Sản phẩm nhựa nông nghiệp

Mảng sản phẩm nhựa nông nghiệp cũng là một trong những lĩnh vực kinh doanh chiến lược của BPG, phát triển theo xu hướng gia tăng nhu cầu của thị trường nông nghiệp. Với thiết kế chú trọng độ bền, khả năng chịu điều kiện thời tiết khắc nghiệt và tính thân thiện môi trường, các sản phẩm nhựa nông nghiệp của BPG đã nhận được sự ghi nhận và tin tưởng cao từ cả khách hàng trong nước và đối tác quốc tế.



BPG sản xuất nhiều dòng sản phẩm nhựa phục vụ nông nghiệp, phù hợp với đặc thù của ngành trồng trọt và chăn nuôi tại Việt Nam. Danh mục sản phẩm bao gồm chậu trồng cây, khay ươm giống, thiết bị chăn nuôi như máng uống, máng ăn, lồng, tấm lót chuồng, v.v. Tất cả các sản phẩm đều được sản xuất theo quy trình kiểm soát chất lượng nghiêm ngặt, ứng dụng công nghệ ép phun và tái chế hiện đại, nhằm bảo đảm độ bền cao, tính an toàn và hiệu suất môi trường.



Dịch vụ gia công sản phẩm nhựa chi tiết theo yêu cầu (OEM)

BPG cũng cung cấp dịch vụ OEM cho các linh kiện, bộ phận và phụ kiện nhựa sử dụng trong các ngành chế biến thực phẩm, điện tử và hàng tiêu dùng. Công ty áp dụng các công nghệ ép phun tiên tiến, bảo đảm độ chính xác cao, chất lượng ổn định và thiết kế tùy chỉnh theo nhiều kích thước và thông số kỹ thuật khác nhau, đồng thời duy trì chi phí sản xuất cạnh tranh.



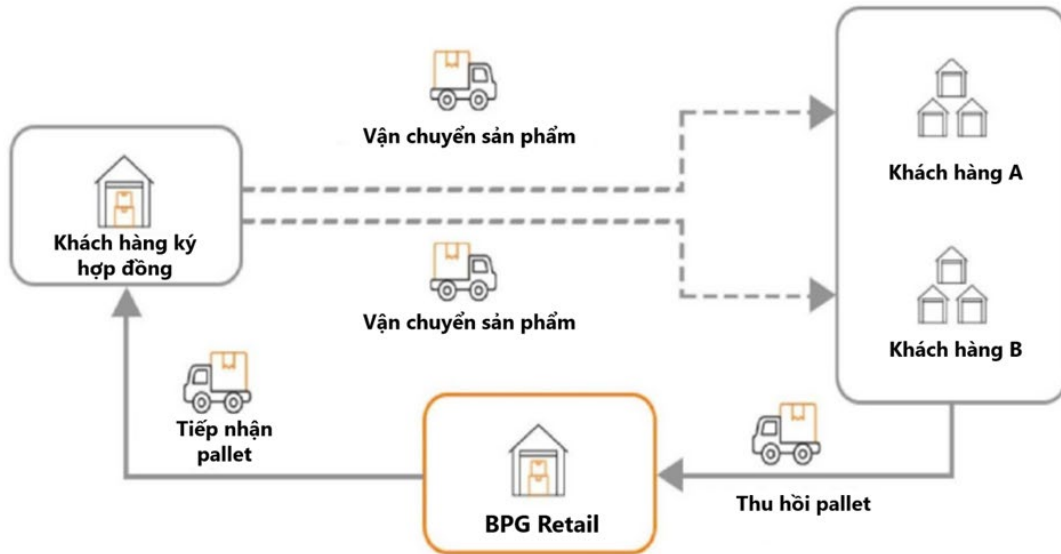
Chế tạo khuôn mẫu

BPG sở hữu một công ty con chuyên trách là Công ty Cổ phần Khuôn mẫu nhựa Việt Nam (VPM), hoạt động trong lĩnh vực thiết kế và chế tạo khuôn mẫu nhựa nhằm phục vụ nhu cầu sản xuất nội bộ và cung cấp cho khách hàng bên ngoài. Năng lực tự chủ này giúp Công ty giảm phụ thuộc vào các nhà cung cấp bên ngoài, rút ngắn thời gian phát triển sản phẩm, đồng thời cho phép sản xuất các bộ khuôn tùy chỉnh có độ chính xác cao theo yêu cầu của khách hàng. Khách hàng có thể đặt hàng khuôn độc lập để tự sản xuất hoặc lựa chọn dịch vụ trọn gói của BPG, bao gồm toàn bộ quy trình từ thiết kế – chế tạo khuôn – ép phun – sản xuất sản phẩm hoàn thiện, bảo đảm tính chuyên nghiệp, hiệu quả và chất lượng cao.



Dịch vụ cho thuê pallet nhựa, dịch vụ logistics và dịch vụ kho bãi

Thông qua BPG Retail, BPG vận hành dịch vụ cho thuê pallet (pallet pooling), cung cấp cho khách hàng một giải pháp quản lý pallet linh hoạt và tiết kiệm chi phí. Bên cạnh hoạt động cho thuê pallet – vốn là dịch vụ cốt lõi, BPG Retail còn cung cấp dịch vụ logistics và dịch vụ kho bãi, qua đó hỗ trợ toàn diện cho các doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng pallet lớn trong các lĩnh vực như hàng tiêu dùng nhanh (FMCG), thương mại điện tử và bán lẻ.



1.2 Cam kết về Phát triển Bền vững và Định hướng Chiến lược

Phát triển bền vững là nền tảng trong chiến lược kinh doanh dài hạn của Tập đoàn Nhựa Bình Thuận (BPG). Tập đoàn nhận thức rõ rằng tính bền vững không chỉ thiết yếu cho trách nhiệm bảo vệ môi trường mà còn là động lực thúc đẩy đổi mới sáng tạo, hiệu quả vận hành và niềm tin của các bên liên quan. Chiến lược bền vững của BPG được xây dựng dựa trên ba trụ cột: Môi trường (E), Xã hội (S) và Quản trị (G), đồng thời phù hợp với các bộ tiêu chuẩn quốc tế như Bộ tiêu chuẩn Báo cáo Phát triển bền vững (GRI) và các Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên Hợp Quốc (SDGs).

Chiến lược phát triển bền vững của Tập đoàn gồm bốn hợp phần chính:

- (i) **Chiến lược Quản trị:** BPG hướng tới việc nâng cao tính linh hoạt trong vận hành thông qua việc phân quyền cho Ban Điều hành và Giám đốc các khối/phòng ban, nhằm cho phép ra quyết định nhanh chóng, dựa trên dữ liệu và tăng cường trách nhiệm giải trình nội bộ. Quản trị minh bạch và hiệu quả sẽ giúp Tập đoàn duy trì trách nhiệm giải trình và xây dựng niềm tin vững chắc với các cổ đông.
- (ii) **Chiến lược Sản phẩm:** Chất lượng sản phẩm luôn là ưu tiên hàng đầu trong

mọi hoạt động của BPG. Phòng Kỹ thuật và Phòng Quản lý Chất lượng chịu trách nhiệm duy trì các tiêu chuẩn cao và đảm bảo mọi sản phẩm đều đáp ứng các thông số kỹ thuật nghiêm ngặt. BPG sẽ liên tục đổi mới sản phẩm để bắt kịp xu hướng phát triển bền vững và nhu cầu của thị trường.

- (iii) **Chiến lược Tài chính:** Tập đoàn quản lý nguồn lực tài chính một cách linh hoạt và kỷ luật, dưới sự giám sát chặt chẽ của Ban Kiểm soát và Ủy ban Điều hành. Nhằm tăng cường tính minh bạch và củng cố niềm tin của nhà đầu tư, BPG đã đưa Công ty Cổ phần Nhựa Chất lượng cao Bình Thuận (BQP) niêm yết trên sàn chứng khoán, đánh dấu bước quan trọng trong lộ trình hoàn thiện quản trị tài chính.
- (iv) **Chiến lược Thương hiệu:** BPG cam kết xây dựng một thương hiệu mạnh và có độ nhận diện cao. Các sản phẩm được phát triển dưới tên thương hiệu BPG, trong khi các nhà máy tập trung vào khâu thực thi sản xuất, qua đó nâng cao giá trị thương hiệu và vị thế trên thị trường.

Các Mục tiêu Phát triển Bền vững của BPG Đóng góp vào SDGs

BPG gắn kết các nỗ lực phát triển bền vững của mình với các Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên Hợp Quốc (SDGs), tập trung vào những đóng góp thiết thực trong các lĩnh vực trọng yếu:

SDG 6 – Nước sạch và Vệ sinh:

- **Mục tiêu 6.3** Đến năm 2030, cải thiện chất lượng nước bằng cách giảm ô nhiễm, loại bỏ việc đổ thải và giảm thiểu phát thải hóa chất và vật liệu độc hại, giảm một nửa tỷ lệ nước thải chưa qua xử lý và tăng đáng kể việc tái chế và tái sử dụng an toàn trên toàn cầu.
- **Mục tiêu 6.4** Đến năm 2030, tăng đáng kể hiệu quả sử dụng nước trong tất cả các lĩnh vực, đảm bảo khai thác và cung cấp nước ngọt bền vững để giải quyết tình trạng khan hiếm nước và giảm đáng kể số người chịu ảnh hưởng của tình trạng này.

Tập đoàn đẩy mạnh việc sử dụng nước có trách nhiệm và quản lý nước thải trong toàn bộ hoạt động sản xuất. BPG thực hiện các biện pháp tiết kiệm nước như tận dụng nước mưa để rửa sản phẩm nhựa và áp dụng hệ thống làm mát tuần hoàn khép kín nhằm giảm thiểu lượng tiêu thụ nước ngọt.

SDG 7 – Năng lượng sạch và Giá cả phải chăng:

- **Mục tiêu 7.2** Đến năm 2030, tăng đáng kể tỷ trọng năng lượng tái tạo trong cơ cấu năng lượng toàn cầu.
- **Mục tiêu 7.3** Đến năm 2030, tăng gấp đôi tốc độ cải thiện hiệu quả sử dụng năng

lượng trên toàn cầu.

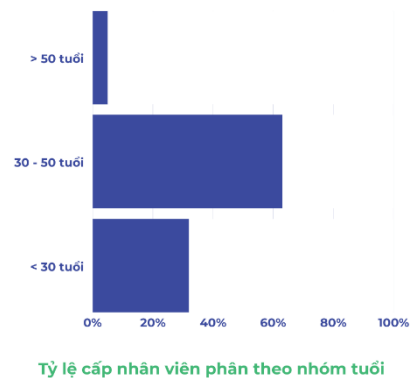
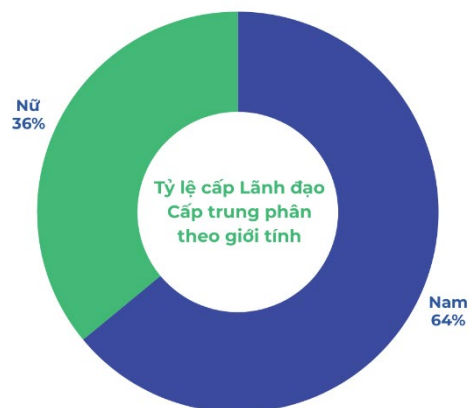
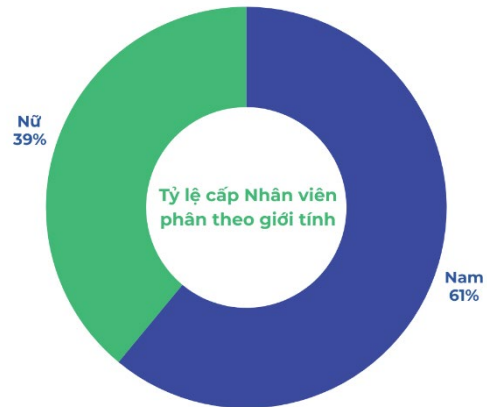
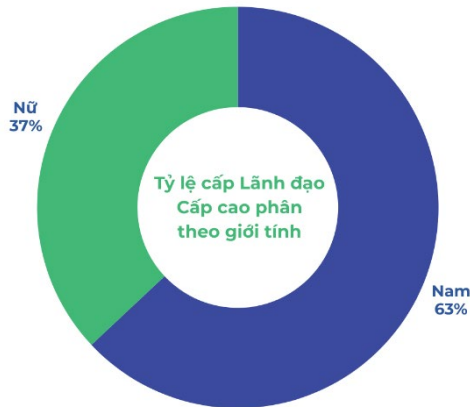
BPG đã triển khai hệ thống điện mặt trời tại hai nhà máy: hệ thống có công suất 891 kWp tại nhà máy BQP ở tỉnh Hà Nam và hệ thống 550 kWp tại nhà máy BTS ở Thành phố Hồ Chí Minh, giúp giảm bớt sự phụ thuộc vào các nguồn năng lượng truyền thống. Trong thời gian tới, BPG đặt mục tiêu mở rộng quy mô điện mặt trời tại các cơ sở của mình ở những nơi có điều kiện khả thi, tiếp tục giảm thiểu sự phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch, cũng như đầu tư vào các công nghệ sản xuất tiên tiến để nâng cao hiệu quả vận hành và hiệu suất môi trường.

SDG 8 – Việc làm Bền vững và tăng trưởng Kinh tế:

- **Mục tiêu 8.5** Đạt được việc làm đầy đủ, năng suất và công việc tử tế cho tất cả nam giới và nữ giới.

BPG không ngừng nâng cao phúc lợi, an toàn lao động và đào tạo chuyên môn cho nhân viên: Tìm kiếm và hỗ trợ chi phí thuê nhà cho người lao động ở xa; tạo cơ hội việc làm chất lượng cao tại các địa phương nơi đặt nhà máy; đảm bảo chế độ thai sản, giờ làm việc linh hoạt, hỗ trợ việc trông giữ trẻ và trang bị các thiết bị/công cụ làm việc phù hợp với lao động nữ.





SDG 12 – Tiêu thụ và Sản xuất có Trách nhiệm:

- **Mục tiêu 12.2** Đạt được quản lý bền vững và sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên.
- **Mục tiêu 12.5** Đến năm 2030, giảm đáng kể lượng chất thải phát sinh thông qua phòng ngừa, tái sử dụng, giảm thiểu và tái chế.

BPG tích cực thúc đẩy các nguyên tắc kinh tế tuần hoàn bằng cách đẩy mạnh hoạt động tái chế nhựa và đưa nguyên liệu nhựa tái chế vào quy trình sản xuất nhằm giảm thiểu rác thải và bảo tồn tài nguyên thiên nhiên. Thông qua mô hình kinh doanh chia sẻ pallet (pooling), BPG cung cấp các sản phẩm pallet có độ bền cao, có khả năng tái

chế và được thiết kế để tái sử dụng nhiều vòng; qua đó giảm thiểu đáng kể việc sử dụng nhựa dùng một lần và giảm tác động môi trường xuyên suốt chuỗi giá trị.

SDG 13 - Ứng phó biến đổi khí hậu:

- **Mục tiêu 13.2** lồng ghép các biện pháp ứng phó biến đổi khí hậu vào các chính sách, chiến lược và kế hoạch quốc gia.

BPG cam kết giảm phát thải khí CO₂ thông qua việc tăng cường sử dụng năng lượng mặt trời và tối ưu hóa quy trình sản xuất. Hiện tại, Công ty đang mở rộng việc sử dụng năng lượng tái tạo trên toàn bộ hoạt động sản xuất, đồng thời thực hiện kiểm kê và báo cáo phát thải khí nhà kính định kỳ.

Cam kết Phát thải Ròng bằng 0

Chiến lược phát triển bền vững của BPG được triển khai với mục tiêu tối ưu hóa việc sử dụng nguyên liệu tái chế, giảm thiểu phát thải khí nhà kính, phát triển các hoạt động kinh doanh theo mô hình kinh tế tuần hoàn và quản lý hiệu quả tài nguyên thiên nhiên. Tập đoàn đã đặt mục tiêu dài hạn là đạt mức phát thải ròng bằng 0 (Net-Zero) vào năm 2050, phù hợp với cam kết của Chính phủ Việt Nam cũng như xu hướng toàn cầu trong việc ứng phó với biến đổi khí hậu.

1.3 Xanh hóa hoạt động kinh doanh của BPG và Đóng góp vào Kinh tế Tuần hoàn

Xanh hóa hoạt động kinh doanh

BPG tích hợp các nguyên tắc Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG) vào toàn bộ hoạt động và chuỗi giá trị nhằm thúc đẩy quá trình chuyển đổi sang mô hình kinh doanh bền vững. Tập đoàn triển khai năm nhóm hoạt động chủ chốt để đạt được mục tiêu phát triển doanh nghiệp bền vững như sau:

TÍCH HỢP ESG VÀO CHUỖI GIÁ TRỊ CỦA TẬP ĐOÀN



Để xây dựng hệ sinh thái kinh doanh bền vững và thúc đẩy quá trình chuyển đổi sang phát triển bền vững, Tập đoàn đã cụ thể hóa các bước thực hiện thông qua việc đầu tư vào việc xanh hóa hoạt động kinh doanh như sau:

Các bước phát triển bền vững của BPG giai đoạn 2023 – 2030

	MỤC TIÊU	TÁC ĐỘNG
Đầu tư vào công nghệ và các giải pháp hiệu quả năng lượng	Giảm phát thải và mức tiêu thụ năng lượng thông qua ứng dụng các giải pháp công nghệ tiên tiến như tự động hóa và công nghệ tiết kiệm năng lượng	Giảm chi phí sản xuất, giảm lượng chất thải và nâng cao năng suất
Đầu tư vào công nghệ tái chế	Đầu tư vào công nghệ tái chế tiên tiến nhằm nâng cao khả năng tái sử dụng nhựa và các nguyên liệu đầu vào trong sản xuất	Nâng cao chất lượng sản phẩm tái chế, giảm thiểu việc sử dụng tài nguyên thiên nhiên
Xây dựng hệ sinh thái kinh tế tuần hoàn	Tăng cường thu hồi, tái chế và tái sử dụng các sản phẩm nhựa sau tiêu dùng, qua đó xây dựng mô hình kinh tế tuần hoàn trong sản xuất nhựa	Giảm lượng chất thải nhựa, góp phần bảo vệ môi trường và thúc đẩy phát triển bền vững
Đầu tư vào năng lượng tái tạo	Mở rộng việc sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo, đặc biệt là điện mặt trời và năng lượng sinh học, nhằm giảm phụ thuộc vào các nguồn năng lượng truyền thống	Góp phần đạt được mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính

<p>Tạo dựng môi trường làm việc xanh</p>	<p>Xây dựng môi trường làm việc thân thiện với môi trường và khuyến khích các sáng kiến xanh trong toàn bộ hệ thống nhân sự</p>	<p>Nâng cao tinh thần làm việc của nhân viên và thúc đẩy văn hóa doanh nghiệp xanh</p>
<p>Phát triển hoạt động xã hội, Thúc đẩy các sáng kiến thiện nguyện</p>	<p>Tiếp tục phát triển các hoạt động xã hội, đặc biệt là Quỹ Từ thiện hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn</p>	<p>Cải thiện cuộc sống của trẻ em và góp phần xây dựng một xã hội nhân văn và công bằng</p>
<p>Tăng cường hợp tác với cộng đồng và chính quyền địa phương</p>	<p>Thúc đẩy hợp tác với các tổ chức xã hội và cơ quan chức năng trong các dự án nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân địa phương.</p>	<p>Tăng cường gắn kết xã hội và củng cố hình ảnh BPG là doanh nghiệp có trách nhiệm với cộng đồng.</p>
<p>Mở rộng thị trường quốc tế</p>	<p>Thúc đẩy hoạt động xuất khẩu, tận dụng cơ hội từ các hiệp định thương mại tự do và xu hướng dịch chuyển sản xuất sang Việt Nam</p>	<p>Tăng trưởng mạnh doanh thu xuất khẩu và mở rộng tầm ảnh hưởng của BPG trên thị trường quốc tế</p>
<p>Gia tăng hiện diện tại các thị trường tiềm năng</p>	<p>Tập trung vào các thị trường tiềm năng như Hoa Kỳ và EU, nơi nhu cầu đối với các sản phẩm thân thiện môi trường ngày càng tăng</p>	<p>Gia tăng thị phần của BPG tại các thị trường chiến lược, từ đó tăng doanh thu và lợi nhuận</p>

Đóng góp vào Kinh tế Tuần hoàn

Tập đoàn Bình Thuận (BPG) theo đuổi mô hình vận hành kinh tế tuần hoàn nhằm bảo vệ môi trường và thúc đẩy phát triển bền vững. Tại BPG, các sản phẩm được thiết kế theo định hướng tuần hoàn, cho phép tái chế và tái sử dụng dễ dàng, từ đó tối đa hóa vòng đời của nguyên liệu và giảm thiểu tác động môi trường. BPG cam kết sử dụng nguồn nguyên liệu đầu vào bền vững, ưu tiên vật liệu tái chế và vật liệu tái tạo, nhằm hạn chế khai thác tài nguyên thiên nhiên. Ví dụ, BPG phát triển các sản phẩm tái chế giá trị cao thông qua việc tái sinh các nguồn thải nhựa, như thùng nhựa, bao bì và pallet hỏng. Sau khi được thu gom và xử lý, các vật liệu này được tái chế để trở thành pallet nhựa chất lượng cao, bảo đảm độ bền và hiệu suất vận hành.

BPG hướng tới “nền kinh tế chia sẻ” thông qua việc tiên phong cung cấp dịch vụ pallet pooling trong các ngành công nghiệp tại Việt Nam.

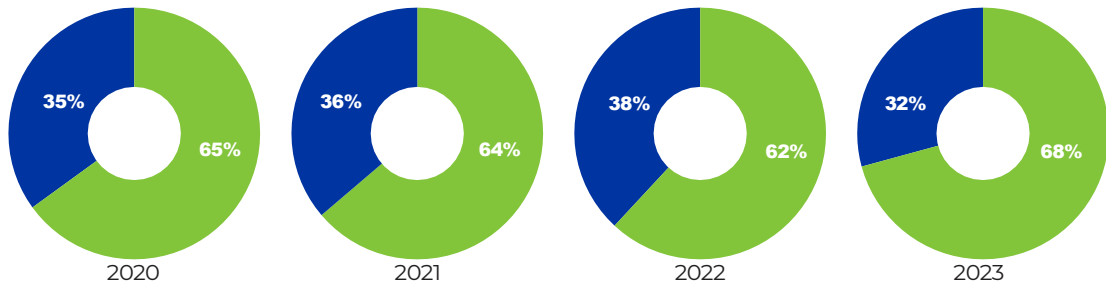
Mô hình này cho phép khách hàng thuê pallet nhựa tái chế chất lượng cao, qua đó giảm nhu cầu sử dụng pallet dùng một lần hoặc pallet sở hữu riêng. So với các lựa chọn truyền thống, các sản phẩm tuần hoàn của BPG giúp giảm đáng kể tiêu thụ tài nguyên (ví dụ: nhựa nguyên sinh, gỗ), giảm phát thải carbon và hạn chế phát sinh chất thải.

Bên cạnh lĩnh vực logistics, chiến lược kinh tế tuần hoàn của BPG còn bao gồm:

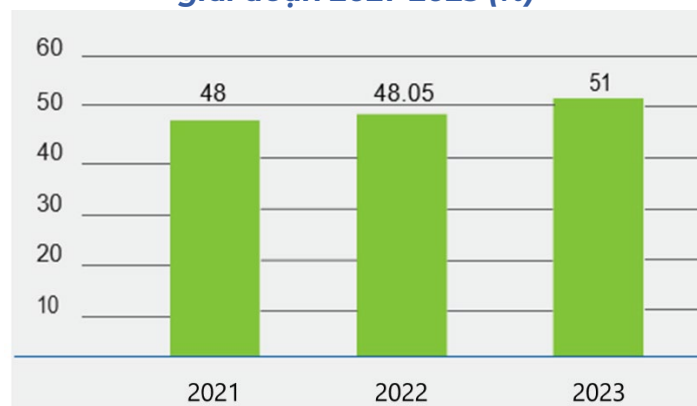
- Thiết kế theo định hướng tuần hoàn: Sản phẩm được thiết kế để tối đa hóa hàm lượng nhựa tái chế và dễ dàng thu hồi ở cuối vòng đời.
- Nguyên liệu bền vững: Ưu tiên sử dụng nguyên liệu tái chế và nguyên liệu tái tạo trong sản xuất.
- Tối ưu hóa vòng đời sản phẩm: Chất thải nhựa thu hồi – như thùng nhựa, bao bì, pallet hỏng – được chuyển đổi thành các sản phẩm bền, chất lượng cao và có giá trị gia tăng.

Các sản phẩm và dịch vụ thích ứng với kinh tế tuần hoàn của BPG được xây dựng và mở rộng dựa trên năng lực sản xuất nhựa tái chế của Tập đoàn, đặc biệt là tối ưu hóa tỷ lệ nhựa tái chế trong sản phẩm, như minh họa dưới đây:

Tỷ lệ sản phẩm sử dụng nhựa tái chế / Tổng số sản phẩm



Tăng trưởng tỷ lệ nhựa tái chế được sử dụng trong sản xuất của BPG giai đoạn 2021-2023 (%)



Từ tái chế, sản xuất đến cho thuê và thu hồi, mô hình kinh tế tuần hoàn của BPG tạo thành một vòng lặp khép kín, được hỗ trợ bởi hệ thống theo dõi dựa trên dữ liệu và quy trình cải tiến liên tục. Việc Tập đoàn gia tăng sử dụng nhựa tái chế – từ 48% năm 2021 lên 51% năm 2023 – thể hiện cam kết của BPG trong việc mở rộng các giải pháp tuần hoàn. Trong mô hình này, sự tập trung sớm của Tập đoàn vào *thiết kế sản phẩm theo định hướng kinh tế tuần hoàn* đã đóng vai trò then chốt, tạo nền tảng cho quá trình BPG thích ứng và chuyển đổi sang mô hình kinh tế tuần hoàn.

2. Khung Trái phiếu Xanh của BPG

Thông qua Khung Trái phiếu Xanh này, BPG xây dựng một công cụ tài chính bền vững dài hạn nhằm hỗ trợ các sáng kiến về môi trường và kinh tế tuần hoàn của Tập đoàn. Khung này được thiết kế phù hợp với Các Nguyên tắc Trái phiếu Xanh (Green Bond Principles – GBP) do Hiệp hội Thị trường Vốn Quốc tế (ICMA) ban hành, phiên bản tháng 6/2025, và định hướng theo các Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên Hợp Quốc (UN SDGs). Đây là các bộ hướng dẫn tự nguyện nhằm khuyến khích minh bạch, công bố thông tin và nâng cao tính liên chính trong việc phát triển Trái phiếu Xanh.

Khung này áp dụng cho BPG và tất cả các công ty con, và quy định phương pháp tiếp cận đối với việc phát hành Trái phiếu Xanh dựa trên bốn cấu phần cốt lõi:

- (i) Sử dụng nguồn vốn.
- (ii) Quy trình đánh giá và lựa chọn dự án.
- (iii) Quản lý nguồn vốn; và
- (iv) Báo cáo.

Khung Trái phiếu Xanh của BPG tuân thủ các khuyến nghị của GBP về đánh giá bên ngoài (external review), như được nêu tại Mục 3. Đánh giá độc lập của Khung Trái phiếu Xanh này. Khung Trái phiếu Xanh có thể được cập nhật định kỳ nhằm phản ánh các thông lệ tốt nhất hoặc yêu cầu pháp lý mới. Mọi cập nhật sẽ áp dụng cho tương lai và không ảnh hưởng đến các trái phiếu đã phát hành.

2.1 Sử dụng nguồn vốn

Một khoản vốn tương đương với nguồn vốn thuần từ đợt phát hành trái phiếu xanh sẽ được sử dụng để tài trợ hoặc tái tài trợ, toàn bộ hoặc một phần, cho các khoản đầu tư của BPG và các công ty con nhằm thúc đẩy sản xuất bền vững và thân thiện môi trường các sản phẩm nhựa tái chế, sản phẩm và công nghệ sản xuất hiệu quả sinh thái và/hoặc thích ứng kinh tế tuần hoàn, công trình xanh & hiệu quả năng lượng, và phát triển thiết kế sản phẩm sử dụng tỷ lệ lớn nguyên liệu tái chế. Các dự án này phải đóng góp vào phát triển bền vững môi trường, nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên và tăng cường khả năng chống chịu khí hậu, đồng thời thuộc các hạng mục được xác định dưới đây. Các khoản chi đầu tư có thể bao gồm chi phí mềm nếu chúng trực tiếp gắn với các dự án xanh đủ điều kiện. Các hoạt động bảo dưỡng thường xuyên được loại trừ khỏi danh mục chi tiêu đủ điều kiện.


Mỗi đợt phát hành trái phiếu theo Khung này phải xác định và công bố rõ ràng tỷ lệ giữa tài trợ và tái tài trợ (nếu có).

Đối với mục đích tái tài trợ, BPG sẽ áp dụng thời gian truy hồi (look-back period) tối đa 24 tháng trước ngày phát hành trái phiếu. Tỷ lệ nguồn vốn phân bổ cho tái tài trợ không được vượt quá 30% tổng giá trị trái phiếu của mỗi đợt phát hành.

BPG cam kết phân bổ toàn bộ nguồn vốn từ Trái phiếu Xanh trong vòng 12 tháng kể từ ngày phát hành.

Các hạng mục sau phản ánh ưu tiên chiến lược của BPG và được liên kết với các danh mục của ICMA GBP và các Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs) có liên quan. BPG chỉ liên kết với các mục tiêu SDG cụ thể khi có đóng góp trực tiếp và đo lường được, dựa trên các chỉ số tác động phù hợp với ICMA; không công bố các liên kết SDG mang tính rộng hoặc gián tiếp.

CÁC HẠNG MỤC XANH ĐỦ ĐIỀU KIỆN



HẠNG MỤC/ TÀI SẢN ĐỦ ĐIỀU KIỆN	HẠNG MỤC XANH THEO ICMA ¹	CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA LIÊN HỢP QUỐC
CÔNG TRÌNH XANH VÀ HẠ TẦNG HIỆU QUẢ NĂNG LƯỢNG		
<p>1. Các khoản đầu tư liên quan đến phát triển, xây dựng và cải tạo nhà máy, kho bãi và cơ sở vật chất đáp ứng một trong các tiêu chí sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Xây dựng mới hoặc cải tạo lớn các cơ sở đạt hoặc được thiết kế để đạt chứng nhận theo các tiêu chuẩn được công nhận, như EDGE, LEED Gold (hoặc cao hơn), BREEAM Excellent (hoặc cao hơn), LOTUS Gold (hoặc cao hơn), hoặc các chứng nhận tương đương. • Tích hợp các giải pháp tiết kiệm năng lượng, với mức chuẩn so sánh (benchmark) dựa trên hiệu suất trung bình của các cơ sở tương tự tại Việt Nam đối với công trình mới và hiệu suất hiện hữu đối với công trình cải tạo: <ul style="list-style-type: none"> ○ Cải thiện tối thiểu 40% hiệu suất năng lượng. 	<ul style="list-style-type: none"> • Công trình xanh • Hiệu quả năng lượng • Năng lượng tái tạo 	<div style="text-align: center;">  </div> <p>Mục tiêu 7.2 Đến năm 2030, tăng đáng kể tỷ trọng năng lượng tái tạo trong cơ cấu năng lượng toàn cầu</p> <p>Mục tiêu 7.3 Đến năm 2030, tăng gấp đôi tốc độ cải thiện hiệu quả năng lượng trên toàn cầu</p>

¹ June 2025 edition

HẠNG MỤC/ TÀI SẢN ĐỦ ĐIỀU KIỆN	HẠNG MỤC XANH THEO ICMA ¹	CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA LIÊN HỢP QUỐC
<ul style="list-style-type: none"> ○ Áp dụng các thiết kế và hệ thống sử dụng nước hiệu quả nhằm đạt giảm tối thiểu 25% lượng nước tiêu thụ. ○ Giảm ít nhất 20% năng lượng ẩn (embodied energy) trong vật liệu, hoặc đánh giá phát thải khí nhà kính theo vòng đời (LCA) của vật liệu xây dựng theo các tiêu chuẩn quốc tế như ISO 14040/14044. <p>2. Lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà nhằm cung cấp nhu cầu năng lượng cho nhà máy.</p>		
KINH TẾ TUẦN HOÀN VÀ SẢN PHẨM CÓ HÀM LƯỢNG TÁI CHẾ		
<p>1. Các khoản chi phục vụ sản xuất, thu mua và sử dụng vật liệu tái chế nhằm kéo dài vòng đời sản phẩm và giảm thiểu sử dụng nguyên liệu nguyên sinh. Các dự án đủ điều kiện phải đáp ứng các tiêu chí sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Nhà máy phải sử dụng tối thiểu 65% nhựa tái chế làm nguyên liệu đầu vào, có tài liệu truy xuất nguồn gốc và xác nhận từ nhà cung cấp. • Sản phẩm nhựa công nghiệp phải có cường độ 	<ul style="list-style-type: none"> • Sản phẩm thích ứng kinh tế tuần hoàn • Công nghệ sản xuất hiệu quả sinh thái và/hoặc thích ứng kinh tế tuần hoàn 	<div style="text-align: center;">  </div> <p>Mục tiêu 9.4 Đến năm 2030, nâng cấp hạ tầng và cải tạo ngành công nghiệp theo hướng bền vững, nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên, áp dụng rộng rãi công nghệ sạch và quy trình</p>



HẠNG MỤC/ TÀI SẢN ĐỦ ĐIỀU KIỆN	HẠNG MỤC XANH THEO ICMA ¹	CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA LIÊN HỢP QUỐC
<p>phát thải carbon ở cấp độ sản phẩm thấp, không vượt quá 0,5 kgCO_{2e} cho mỗi lần sử dụng, được tính toán bằng phương pháp đánh giá vòng đời (LCA) theo các tiêu chuẩn được công nhận (ví dụ: ISO 14040/14044).</p> <ul style="list-style-type: none"> Máy móc thiết bị tại nhà máy phải có hiệu suất năng lượng cao hơn tối thiểu 20% so với thiết bị đang sử dụng tại các cơ sở hiện hữu của BPG. BPG sẽ đạt chứng nhận Global Recycled Standard (GRS) để xác minh tính toàn vẹn và khả năng truy xuất của nguyên liệu tái chế. Trên cơ sở nỗ lực tối đa, BPG dự kiến triển khai hệ thống xác minh hàm lượng tái chế, bao gồm tuân thủ ISO 14021 về ghi nhãn môi trường nhằm bảo đảm tính chính xác và minh bạch. Trên cơ sở nỗ lực tối đa, BPG dự kiến áp dụng hệ thống quản lý chuỗi hành trình sản phẩm (chain-of-custody) theo ISO 22095 (phương pháp Segregation hoặc Mass Balance), với kiểm toán hàng năm bởi bên thứ ba. 		<p>sản xuất thân thiện với môi trường.</p> <div data-bbox="1535 354 1730 545" style="text-align: center;">  </div> <p>Mục tiêu 12.2 Bảo đảm quản lý bền vững và sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên</p> <p>Mục tiêu 12.5 Đến năm 2030, giảm đáng kể lượng chất thải phát sinh thông qua phòng ngừa, tái sử dụng, giảm thiểu và tái chế.</p> <div data-bbox="1535 935 1730 1127" style="text-align: center;">  </div> <p>Mục tiêu 13.2 Lồng ghép các biện pháp ứng phó biến đổi khí hậu vào chính sách, chiến lược và kế hoạch quốc gia.</p>

HẠNG MỤC/ TÀI SẢN ĐỦ ĐIỀU KIỆN	HẠNG MỤC XANH THEO ICMA ¹	CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA LIÊN HỢP QUỐC
<p>2. Chi phí mua pallet nhựa có hàm lượng tái chế, được sử dụng trong hoạt động cho thuê và logistics pooling, nhằm thúc đẩy tái sử dụng sản phẩm, giảm chất thải và tối ưu hóa vòng đời sản phẩm, với các tiêu chí sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Pallet phải được sản xuất 100% từ nhựa tái chế sau tiêu dùng (post-consumer recycled plastic), có tài liệu truy xuất nguồn gốc và xác minh từ nhà cung cấp hoặc bên thứ ba khi áp dụng. • Pallet phải được thiết kế để tái sử dụng tối thiểu 50 chu kỳ trong vòng đời vận hành, được xác minh thông qua thử nghiệm vận hành, dữ liệu thực tế và đánh giá độ bền. • Pallet phải có khả năng tái chế tối thiểu 6 lần mà không làm suy giảm đáng kể độ bền hoặc hiệu suất, có tài liệu thử nghiệm vật liệu và quy trình tái chế. <p>3. Các hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D) hoặc dự án thí điểm (pilot projects) nhằm cải</p>		

HẠNG MỤC/ TÀI SẢN ĐỦ ĐIỀU KIỆN	HẠNG MỤC XANH THEO ICMA ¹	CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA LIÊN HỢP QUỐC
<p>thiện khả năng tái chế, tăng độ bền hoặc giảm phát thải vòng đời của sản phẩm BPG.</p>		
VẬN TẢI SẠCH & TỐI ƯU HÓA LOGISTICS		
<p>Các khoản đầu tư vào logistics xanh và hạ tầng vận tải phát thải thấp nhằm nâng cao hiệu quả vận hành liên quan đến hoạt động pooling và thu hồi pallet.</p> <p>Các khoản chi đủ điều kiện có thể bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> Mua sắm hoặc thuê phương tiện không phát thải (chạy bằng pin hoặc pin nhiên liệu), như xe điện (EVs) hoặc xe nâng điện, phục vụ vận hành logistics và giao hàng; hướng tới mục tiêu 100% xe nâng điện tại toàn bộ nhà máy của BPG. Lắp đặt hạ tầng sạc xe điện (EV charging infrastructure) tại các cơ sở của công ty, ưu tiên các hệ thống sử dụng nguồn năng lượng tái tạo, chẳng hạn như: điện mặt trời tại chỗ, hợp đồng mua bán điện (PPA), hoặc chứng chỉ năng lượng tái tạo (RECs). BPG sẽ công bố rõ phương 	<ul style="list-style-type: none"> Giao thông sạch Hiệu quả năng lượng 	<div style="text-align: center;">  </div> <p>Mục tiêu 7.2 Tăng đáng kể tỷ trọng năng lượng tái tạo trong cơ cấu năng lượng toàn cầu vào năm 2030</p> <p>Mục tiêu 7.3 Tăng gấp đôi tốc độ cải thiện hiệu quả năng lượng toàn cầu vào năm 2030</p> <div style="text-align: center;">  </div> <p>Mục tiêu 9.4 Đến năm 2030, nâng cấp hạ tầng và cải tạo ngành công nghiệp hướng tới bền vững, tăng hiệu quả sử dụng tài nguyên</p>

HẠNG MỤC/ TÀI SẢN ĐỦ ĐIỀU KIỆN	HẠNG MỤC XANH THEO ICMA ¹	CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA LIÊN HỢP QUỐC
<p>thức cung ứng điện và bảo đảm hạ tầng này hỗ trợ quá trình chuyển đổi sang hệ thống logistics không phát thải. Tối thiểu 50% năng lượng sử dụng cho trạm sạc phải đến từ nguồn tái tạo.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Phần mềm tối ưu hóa tuyến đường và các công cụ số giúp nâng cao hiệu quả logistics và giảm tiêu thụ nhiên liệu và phát thải. • Mở rộng hoặc nâng cấp các kho hoặc trung tâm logistics được thiết kế nhằm rút ngắn quãng đường vận chuyển trung bình và nâng cao hiệu quả cho chu trình logistics ngược 		<p>và áp dụng rộng rãi công nghệ sạch và thân thiện với môi trường.</p> <div data-bbox="1535 407 1730 597" style="text-align: center;"> </div> <p>Mục tiêu 13.2 Lồng ghép các biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu vào chính sách, chiến lược và kế hoạch quốc gia.</p>
QUẢN LÝ VÀ XỬ LÝ CHẤT THẢI		
<p>Các khoản chi hỗ trợ giảm phát sinh chất thải, thu hồi tài nguyên, và xử lý chất thải một cách thân thiện với môi trường trong hoạt động của BPG và chuỗi cung ứng. Tất cả hoạt động phải mang lại kết quả môi trường đo lường được.</p> <p>Các khoản chi đủ điều kiện có thể bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hạ tầng thu gom, phân loại và xử lý chất thải, 	<p>Phòng ngừa và kiểm soát ô nhiễm</p>	<div data-bbox="1535 1036 1730 1226" style="text-align: center;"> </div> <p>Mục tiêu 6.3 Đến năm 2030, cải thiện chất lượng nước thông qua giảm ô nhiễm, loại bỏ xả thải bừa bãi và giảm thiểu việc phát tán các hóa chất và vật liệu nguy hại; giảm một nửa tỷ</p>

HẠNG MỤC/ TÀI SẢN ĐỦ ĐIỀU KIỆN	HẠNG MỤC XANH THEO ICMA ¹	CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA LIÊN HỢP QUỐC
<p>bao gồm thiết bị và cơ sở dành cho chất thải nhựa và phi nhựa; yêu cầu tối thiểu 80% lượng chất thải thu gom được phân loại để tái sử dụng, tái chế hoặc tái chế phục hồi; đồng thời hệ thống tái chế phục hồi phải kéo dài vòng đời sản phẩm tối thiểu 50% so với đường cơ sở ban đầu.</p> <ul style="list-style-type: none"> Hệ thống và công nghệ xử lý nước thải đáp ứng tiêu chuẩn xả thải quốc gia, cho phép tái sử dụng hoặc tuần hoàn nước trong quy trình sản xuất; trong đó ít nhất 80% lượng nước thải đã xử lý được tái sử dụng nội bộ hoặc tái chế, và nước thải đầu ra phải đạt tiêu chuẩn quốc gia loại A. Các hệ thống giám sát theo dõi lượng chất thải phát sinh, tỷ lệ tái chế và hiệu suất thu hồi nhằm bảo đảm cải tiến liên tục và minh bạch. Loại trừ: Không bao gồm các khoản chi liên quan đến xử lý nhiệt. 		<p>lệ nước thải chưa qua xử lý và tăng đáng kể hoạt động tái chế và tái sử dụng an toàn trên toàn cầu.</p> <p>Mục tiêu 6.4 Đến năm 2030, tăng đáng kể hiệu quả sử dụng nước trong tất cả các lĩnh vực; bảo đảm khai thác bền vững và cung ứng nước ngọt ổn định nhằm ứng phó tình trạng khan hiếm nước, đồng thời giảm đáng kể số người bị ảnh hưởng bởi tình trạng này.</p> <div data-bbox="1535 777 1730 971" style="text-align: center;">  <p>9 INDUSTRY, INNOVATION AND INFRASTRUCTURE</p> </div> <p>Mục tiêu 9.4 Đến năm 2030, nâng cấp cơ sở hạ tầng và cải tạo ngành công nghiệp theo hướng bền vững, tăng hiệu quả sử dụng tài nguyên và ứng dụng rộng rãi công nghệ sạch và thân thiện với môi trường, phù hợp với năng lực của từng quốc gia.</p>

HẠNG MỤC/ TÀI SẢN ĐỦ ĐIỀU KIỆN	HẠNG MỤC XANH THEO ICMA ¹	CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA LIÊN HỢP QUỐC
		<div data-bbox="1535 305 1730 492" style="text-align: center;">  <p>12 RESPONSIBLE CONSUMPTION AND PRODUCTION</p> </div> <p>Mục tiêu 12.2 Bảo đảm quản lý bền vững và sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên</p> <p>Mục tiêu 12.5 Đến năm 2030, giảm đáng kể lượng chất thải phát sinh thông qua phòng ngừa, tái sử dụng, giảm thiểu và tái chế.</p> <div data-bbox="1535 829 1730 1016" style="text-align: center;">  <p>13 CLIMATE ACTION</p> </div> <p>Mục tiêu 13.2 Lồng ghép các biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu vào chính sách, chiến lược và kế hoạch quốc gia.</p>

Để tránh nhầm lẫn, các dự án nằm trong Danh mục Loại trừ (Phụ lục) sẽ không đủ điều kiện theo Khung này.

2.2 Quy trình Đánh giá và Lựa chọn Dự án

2.2.1 Ủy ban Trái phiếu Xanh (Green Bond Committee)

BPG đã thành lập Ủy ban Trái phiếu Xanh nhằm rà soát, đánh giá và phê duyệt các dự án được đề xuất huy động vốn xanh. Cơ cấu của Ủy ban bảo đảm sự cân bằng giữa định hướng chiến lược, chuyên môn kỹ thuật, và hiểu biết vận hành, bao gồm:

- **Chủ tịch:** Chủ tịch giữ vai trò Chủ tịch Ủy ban, chịu trách nhiệm giám sát việc lập kế hoạch, triển khai và theo dõi quá trình đánh giá dự án. Chủ tịch Tập đoàn đưa ra định hướng chiến lược và bảo đảm sự phù hợp với các mục tiêu phát triển bền vững của doanh nghiệp.
- **Phó Chủ tịch:** Hai Phó Chủ tịch phụ trách giám sát việc tuân thủ các yêu cầu môi trường và kỹ thuật của dự án, đồng thời chịu trách nhiệm quản lý và phân bổ nguồn vốn trái phiếu xanh; bảo đảm việc giải ngân và đầu tư tuân thủ quy định, điều phối theo dõi tiến độ, và phê duyệt báo cáo tài chính cũng như các công bố liên quan.
- **Chuyên viên phụ trách ESG:** Ít nhất một thành viên của Ủy ban phải có kinh nghiệm đáng kể trong lĩnh vực tài chính xanh và ESG; người này dẫn dắt Ủy ban trong việc thực hiện các đánh giá kỹ thuật.
- **Các thành viên khác:** Đại diện từ các bộ phận có liên quan đến dự án cung cấp ý kiến chuyên môn theo từng lĩnh vực, giúp bảo đảm quá trình đánh giá được toàn diện.

Điều kiện Vận hành

- **Yêu cầu về số lượng đại biểu:** Cuộc họp đánh giá dự án chỉ được tiến hành và quyết định mới có hiệu lực khi tối thiểu hai phần ba (2/3) số thành viên Ủy ban Trái phiếu Xanh có mặt.
- **Tính độc lập và Xung đột lợi ích:** Tất cả thành viên phải công bố mọi khả năng phát sinh xung đột lợi ích trước khi xem xét dự án. Thành viên có lợi ích trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến dự án đề xuất phải tự rút khỏi quá trình đánh giá và ra quyết định.
- **Quyền phủ quyết của Chuyên viên phụ trách ESG:** Chuyên viên phụ trách ESG được chỉ định (chuyên gia môi trường) có quyền phủ quyết đối với quyết định về tính đủ điều kiện của dự án. Nếu chuyên gia xác định rằng dự án không đáp ứng tiêu chí môi trường hoặc có nguy cơ không phù hợp với Khung Trái phiếu Xanh, dự án không được phép tiếp tục huy động vốn, trừ khi được chỉnh sửa và đánh giá lại.

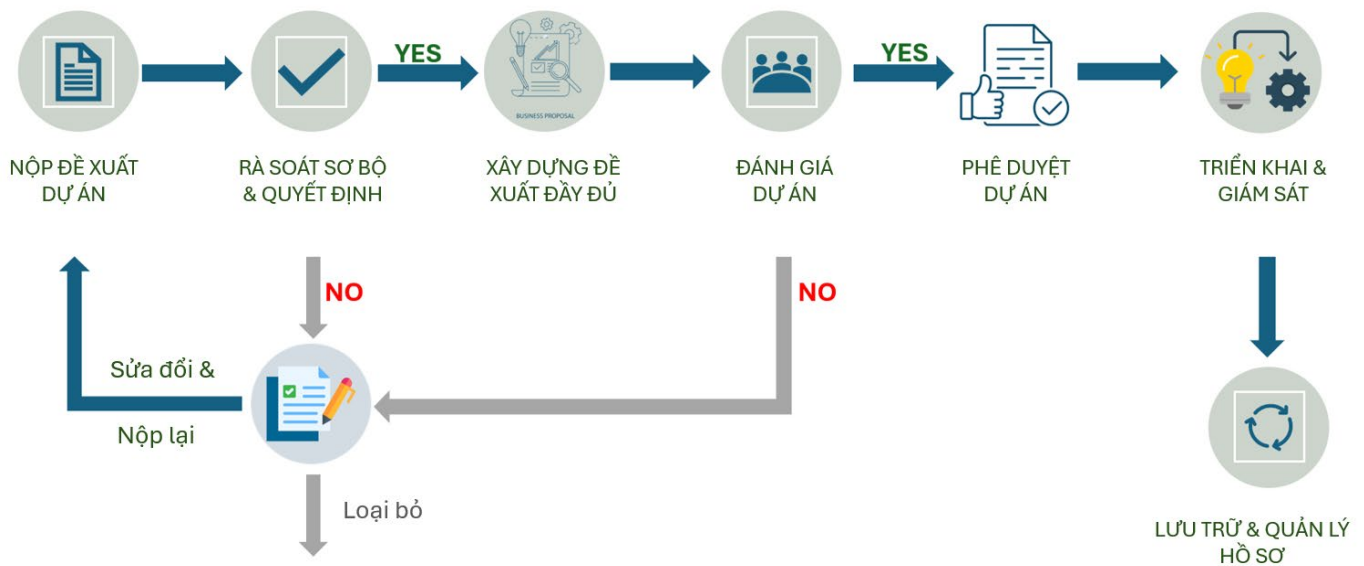
- **Yêu cầu Thẩm định Kỹ thuật Độc lập:** Đối với các dự án có khoản đầu tư đáng kể vào hiệu quả năng lượng, năng lượng tái tạo, hoặc hạ tầng kinh tế tuần hoàn, phải có đánh giá kỹ thuật độc lập. Đánh giá này có thể bao gồm thẩm định của các đơn vị kỹ thuật bên thứ ba hoặc xác minh dữ liệu dự án theo các chuẩn mực đảm bảo được công nhận (ví dụ: ISAE 3000). Báo cáo thẩm định phải được lập thành tài liệu và nộp kèm trong hồ sơ đánh giá dự án.

2.2.2 Quy trình lựa chọn của BPG

Tất cả các dự án được đề xuất để huy động vốn xanh đều phải trải qua quy trình đánh giá nhằm bảo đảm tuân thủ các Hạng mục Xanh Đủ điều kiện được nêu trong Khung này. Ủy ban Trái phiếu Xanh phối hợp chặt chẽ với bộ phận đề xuất và các đơn vị liên quan (như Hội đồng ESG, Khối Tài chính, v.v.) để bảo đảm rằng chỉ những dự án đáp ứng đầy đủ tiêu chí mới được tài trợ bằng nguồn vốn từ trái phiếu xanh.

Quy trình đánh giá bao gồm các bước sau:

Quy trình đánh giá và lựa chọn dự án của BPG



Các bước chi tiết trong quy trình đánh giá và lựa chọn dự án

BƯỚC	MÔ TẢ
Nộp đề xuất dự án	Bộ phận đề xuất gửi bản đề xuất sơ bộ, trình bày mục tiêu dự án, phạm vi, lợi ích môi trường và nhu cầu vốn dự kiến. Đề xuất phải chứng minh rõ ràng sự phù hợp với một hoặc nhiều Hạng mục Xanh Đủ điều kiện.
Đánh giá sơ bộ & Quyết định ban đầu	<p>Hội đồng ESG tiến hành sàng lọc ban đầu nhằm đánh giá mức độ phù hợp môi trường, tính khả thi của dự án và mức độ tuân thủ Hệ thống phân loại xanh của Việt Nam. Ủy ban Trái phiếu Xanh xem xét sự phù hợp của dự án theo Khung Trái phiếu Xanh. Trên cơ sở đó, một Báo cáo Đánh giá Xanh được chuẩn bị để phục vụ các bước đánh giá tiếp theo.</p> <p>Dựa trên báo cáo này, Ban Điều hành đưa ra phê duyệt sơ bộ hoặc từ chối nếu dự án không đáp ứng các tiêu chuẩn yêu cầu.</p>
Xây dựng hồ sơ đề xuất đầy đủ	Khi được phê duyệt sơ bộ, bộ phận đề xuất phối hợp với các đơn vị liên quan để xây dựng bản đề xuất đầy đủ, bao gồm kế hoạch tài chính, tiến độ triển khai, quản trị rủi ro, và phân tích tác động ESG.
Đánh giá dự án	<p>Một cuộc họp chính thức được tổ chức với Hội đồng Thẩm định, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ủy ban Trái phiếu Xanh - Ủy ban Chiến lược & Đầu tư - Ban Điều hành - Hội đồng Đầu tư - Đại diện các đơn vị liên quan như Khối Kho quỹ, Khối Tài chính, Hội đồng ESG, Trung tâm Cung ứng & Mua sắm. <p>Nhóm đề xuất trình bày dự án; các bên liên quan đưa ra phản hồi và khuyến nghị.</p> <p>Ủy ban Trái phiếu Xanh đưa ra ý kiến về mức độ phù hợp của dự án với các Hạng mục Xanh Đủ điều kiện trong Khung Trái phiếu Xanh và tư vấn cho Hội đồng Thẩm định.</p>
Phê duyệt dự án	Hội đồng Thẩm định xem xét tất cả các ý kiến đầu vào và đưa ra quyết định cuối cùng phê duyệt hoặc từ chối dự án. Các dự án được phê duyệt sẽ được ghi nhận và cho phép huy động vốn từ nguồn Trái phiếu Xanh.
Triển khai & Giám sát	Bộ phận đề xuất triển khai dự án sau khi được phê duyệt. Ủy ban Trái phiếu Xanh theo dõi mức độ tuân thủ, giám sát phân bổ vốn, và theo dõi hiệu quả ESG trong suốt quá trình thực hiện

BƯỚC	MÔ TẢ
<p>Lưu trữ hồ sơ</p>	<p>Toàn bộ tài liệu – bao gồm đề xuất, báo cáo đánh giá, biên bản họp, và phê duyệt – sẽ được lưu trữ nhằm phục vụ kiểm toán và báo cáo. Mọi thay đổi hoặc cập nhật phải được ghi nhận và lưu trữ theo quy trình đã thiết lập để bảo đảm tính chính xác và khả năng truy xuất.</p>

Trong quá trình này, BPG sẽ hoàn thiện bảng kiểm (screening checklist) để hỗ trợ việc đánh giá dự án. Bảng kiểm sẽ bao gồm:

- Đánh giá mức độ phù hợp với Các Nguyên tắc Trái phiếu Xanh của ICMA, có tham chiếu các tiêu chí của Climate Bonds Initiative (CBI) khi phù hợp.
- Xác minh giấy phép môi trường và mức độ tuân thủ các quy định pháp luật liên quan.
- Sàng lọc rủi ro tranh chấp (controversy screening), bao gồm các vấn đề về lao động, tác động đến cộng đồng, và rủi ro môi trường.
- Đánh giá rủi ro khí hậu và tính trọng yếu (materiality), chẳng hạn như mức độ phơi nhiễm trước lũ lụt, nắng nóng cực đoan, hoặc các rủi ro khí hậu vật lý khác

Quản lý Rủi ro và Tranh chấp

Để bảo đảm tính toàn vẹn về môi trường và xã hội đối với tất cả các dự án đủ điều kiện, BPG cam kết áp dụng các biện pháp quản lý rủi ro và tranh chấp sau:

- **Thẩm định Nhà cung cấp đối với Nguyên liệu tái chế:** Tất cả các nhà cung cấp nguyên liệu tái chế phải trải qua quy trình thẩm định để xác minh tính hợp pháp của nguồn gốc, cũng như tuân thủ các tiêu chuẩn cơ bản về môi trường, sức khỏe và an toàn (EHS).
- **Kiểm soát Nước thải và Vi nhựa:** Đối với dây chuyền rửa và tái chế pallet, BPG sẽ triển khai hệ thống quản lý nước thải đáp ứng các yêu cầu của giấy phép xả thải quốc gia. Các tiêu chuẩn lọc và quy trình xử lý bùn thải phải được thiết lập nhằm giảm thiểu phát tán vi nhựa và bảo đảm xử lý chất thải có trách nhiệm.

2.3 Quản lý Nguồn vốn thu được

BPG sẽ quản lý nguồn vốn thuần từ mỗi đợt phát hành Trái phiếu Xanh một cách minh bạch và có thể truy xuất, bảo đảm rằng nguồn vốn chỉ được phân bổ cho các dự án đáp ứng tiêu chí đủ điều kiện được nêu trong Khung này.

Nguồn vốn thu được sẽ được phân bổ cho các khoản đầu tư mới hoặc tái cấp vốn cho các dự án đủ điều kiện hiện hữu, toàn bộ hoặc một phần. Nhằm đảm bảo việc theo dõi và tách biệt dòng tiền, BPG sẽ thiết lập một tài khoản chuyên biệt để quản lý nguồn vốn từ trái phiếu xanh. Trong thời gian chờ phân bổ, nguồn vốn chưa sử dụng sẽ được nắm giữ dưới dạng tiền mặt, các khoản tương đương tiền, hoặc các công cụ qua đêm (overnight instruments). BPG sẽ loại trừ việc đầu tư vào các tổ chức phát hành có mức độ liên quan đáng kể tới hoạt động than đá hoặc thăm dò – khai thác dầu khí thượng nguồn, phù hợp với bộ tiêu chí ESG áp dụng cho hoạt động quản lý nguồn vốn (treasury ESG screen).

Trong trường hợp nguồn vốn được phân bổ cho các dự án do **công ty con của BPG** triển khai, mỗi công ty con sẽ có trách nhiệm:

- Thiết lập tài khoản riêng để quản lý nguồn vốn được phân bổ;
- Đảm bảo tuân thủ các tiêu chí đủ điều kiện và yêu cầu báo cáo của Khung Trái phiếu Xanh;
- Gửi báo cáo định kỳ cho Hội đồng Ủy ban Trái phiếu Xanh của BPG để tổng hợp và công bố thông tin.

Ủy ban Trái phiếu Xanh (Green Bond Committee) sẽ liên tục theo dõi việc phân bổ và sử dụng nguồn vốn thu được từ trái phiếu xanh nhằm bảo đảm tuân thủ nghiêm ngặt Khung Trái phiếu Xanh đã ban hành. Ủy ban được trao quyền xác định, cảnh báo và từ chối bất kỳ mục đích sử dụng vốn nào nằm ngoài phạm vi các dự án đủ điều kiện.

Trong trường hợp phát sinh sai lệch, Ủy ban Trái phiếu Xanh sẽ tiến hành đánh giá toàn diện để xác định nguyên nhân gốc rễ và đánh giá các tác động tiềm ẩn. Sau khi hoàn tất phân tích, các biện pháp khắc phục sẽ được xây dựng và triển khai phối hợp chặt chẽ với nhóm quản lý dự án. Các biện pháp này có thể bao gồm điều chỉnh vận hành, tăng cường giám sát, hoặc thúc đẩy trao đổi với các bên liên quan. Nếu dự án vẫn không đáp ứng các mục tiêu ban đầu dù đã áp dụng các biện pháp trên, BPG sẽ xem dự án không còn đủ điều kiện để tiếp tục được tài trợ từ nguồn vốn Trái phiếu Xanh.

Ủy ban Trái phiếu Xanh của BPG sẽ ngừng phân bổ nguồn vốn cho bất kỳ dự án nào không còn đáp ứng tiêu chí đủ điều kiện, và sẽ tái phân bổ phần vốn chưa sử dụng sang một Dự án Xanh Đủ điều kiện khác. Trường hợp chưa tìm được dự án thay thế phù hợp ngay lập tức, nguồn vốn sẽ được tạm thời nắm giữ dưới dạng tiền mặt hoặc các công cụ tương đương tiền. Mọi thay đổi hoặc tái phân bổ như vậy sẽ được công bố minh bạch trong báo cáo sau phát hành hằng năm tiếp theo của BPG.

2.4 Báo cáo

BPG cam kết thực hiện báo cáo minh bạch và nhất quán về việc phân bổ và tác động của nguồn vốn thu được từ Trái phiếu Xanh. Việc báo cáo sẽ được thực hiện ít nhất hằng năm và sẽ tiếp tục cho đến khi toàn bộ nguồn vốn được phân bổ, và khi khả thi sẽ tiếp tục sau đó nhằm cập nhật hiệu quả môi trường trong quá trình vận hành.

Ngoài báo cáo hằng năm về phân bổ và tác động, BPG sẽ duy trì cơ chế tiếp nhận và xử lý khiếu nại, bao gồm: các kênh tiếp cận, quy trình chuyển cấp (escalation procedures) và báo cáo các sự cố trọng yếu.

2.4.1 Báo cáo Phân bổ

Báo cáo phân bổ sẽ cung cấp cho nhà đầu tư và các bên liên quan cái nhìn rõ ràng về cách thức sử dụng nguồn vốn thu được. Báo cáo có thể bao gồm, nhưng không giới hạn ở, các nội dung sau:

- Tổng số vốn thu được từ Trái phiếu Xanh
- Số vốn phân bổ cho từng Dự án Xanh Đủ điều kiện
- Tỷ lệ (%) vốn đã phân bổ so với chưa phân bổ
- Số dư vốn chưa phân bổ và hình thức quản lý số dư này
- Danh mục dự án/số tiền/ngày thực hiện, đường cơ sở (baselines), công thức tính toán, hệ số phát thải lưới (grid EF),... được tài trợ từ nguồn vốn phát hành trong suốt kỳ hạn trái phiếu. Khi áp dụng, BPG sẽ công bố thông tin phân bổ theo nhóm dự án và theo công ty con.

2.4.2 Báo cáo Tác động

BPG sẽ công bố các báo cáo về lợi ích môi trường ước tính và lợi ích xã hội thực tế mang lại từ Các Dự án Xanh Đủ Điều kiện, bao gồm cả những diễn biến quan trọng liên quan đến các khía cạnh ESG (Môi trường, Xã hội và Quản trị) của các dự án và của công ty theo chiến lược phát triển bền vững của Tập đoàn.

BPG sẽ thu xếp đơn vị độc lập thực hiện xác minh đối với (i) báo cáo phân bổ nguồn vốn và (ii) một số chỉ tiêu tác động được lựa chọn, bao gồm phương pháp và các giả định chính. Khi lựa chọn bộ chỉ số báo cáo, Tập đoàn sẽ tham chiếu và áp dụng các hướng dẫn và bộ chỉ số phù hợp với hoạt động của mình nêu tại: (I) Sổ tay – Khung Báo cáo Tác động Hòa hòa ("[Handbook](#)

– *Harmonized Framework for Impact Reporting*)² của ICMA, phiên bản tháng 6/2024; và (II) các tài liệu hướng dẫn theo từng lĩnh vực xanh (“*Green Sector*”) ³.

Ví dụ về các chỉ tiêu tác động tiềm năng bao gồm:

CHỈ TIÊU TÁC ĐỘNG TIỀM NĂNG	
CÔNG TRÌNH XANH VÀ HẠ TẦNG HIỆU QUẢ NĂNG LƯỢNG	
<ul style="list-style-type: none"> • Mức tiêu thụ năng lượng cuối cùng và/hoặc năng lượng sơ cấp <ul style="list-style-type: none"> ✓ kWh/m² GBA mỗi năm ✓ Lượng phát thải khí nhà kính (GHG) giảm/tránh được hằng năm theo tấn CO₂ so với mức cơ sở địa phương ✓ Tỷ lệ (%) năng lượng tiêu thụ giảm/tránh được so với mức cơ sở/quy chuẩn xây dựng địa phương ✓ Tỷ lệ (%) năng lượng tái tạo (RE) được tạo ra tại chỗ • Giảm phát thải carbon <ul style="list-style-type: none"> ✓ kgCO₂/m² GBA mỗi năm ✓ Lượng phát thải khí nhà kính (GHG) giảm/tránh được hằng năm theo tấn CO₂ so với mức cơ sở địa phương ✓ Tỷ lệ (%) giảm/tránh phát thải carbon so với mức cơ sở/quy chuẩn chứng nhận • Hiệu quả sử dụng nước <ul style="list-style-type: none"> ✓ m³/m² GBA mỗi năm; và tổng lượng nước sử dụng tuyệt đối (gross) hằng năm trước và sau dự án (m³/năm) đối với các công trình cải tạo; và/hoặc ✓ Tỷ lệ (%) lượng nước sử dụng giảm/tránh được so với mức cơ sở/quy chuẩn chứng nhận / IGCC / International Plumbing Code • Quản lý chất thải <ul style="list-style-type: none"> ✓ Lượng chất thải được giảm thiểu, tái sử dụng hoặc tái chế hằng năm (% trên tổng chất thải và/hoặc giá trị tuyệt đối tính theo tấn/năm) ✓ Lượng chất thải được xử lý/loại bỏ (tấn) • Loại hệ thống chứng nhận, cấp độ chứng nhận và m² GBA • Năng lượng tiết kiệm hằng năm <ul style="list-style-type: none"> ✓ MWh/GWh (điện năng) ✓ GJ/TJ (các dạng năng lượng khác) 	

² <https://www.icmagroup.org/assets/documents/Sustainable-finance/2024-updates/Handbook-Harmonised-Framework-for-Impact-Reporting-June-2024.pdf>

³ <https://www.icmagroup.org/sustainable-finance/impact-reporting/green-projects/>

KINH TẾ TUẦN HOÀN – VẬT LIỆU TÁI CHẾ VÀ SẢN PHẨM BỀN VỮNG

- Tỷ lệ (%) và/hoặc khối lượng tuyệt đối (tấn/năm) vật liệu, linh kiện và sản phẩm có khả năng tái sử dụng, tái chế và/hoặc phân hủy sinh học được chứng nhận tăng thêm nhờ dự án
- Tỷ lệ (%) và/hoặc khối lượng tuyệt đối (tấn/năm) nguyên liệu thô nguyên sinh được thay thế bằng nguyên liệu thứ cấp và sản phẩm phụ từ quy trình sản xuất
- Mức tăng thêm các linh kiện, sản phẩm hoặc tài sản có thiết kế tuần hoàn, tính theo giá trị quy đổi, tỷ lệ (%) trên tổng danh mục sản phẩm và/hoặc khối lượng tuyệt đối (tấn/năm)
- Tỷ lệ (%) và/hoặc khối lượng tuyệt đối (tấn/năm) các chất độc hại (bền vững trong môi trường, gây ung thư, gây đột biến, độc tính sinh sản) được giảm hoặc loại bỏ so với thiết kế ban đầu
- Tỷ lệ (%) nhựa tái chế trong tổng đầu vào sản xuất
- Tỷ lệ (%) các sản phẩm sử dụng một lần được thay thế bằng các sản phẩm được thiết kế và sản xuất để tái sử dụng
- Cường độ phát thải carbon ở cấp độ sản phẩm (product-level carbon intensity)
- Lượng chất thải được ngăn ngừa, giảm thiểu, tái sử dụng hoặc tái chế trước và sau dự án, tính theo tỷ lệ (%) trên tổng chất thải và/hoặc khối lượng tuyệt đối (tấn/năm)

GIAO THÔNG SẠCH & TỐI ƯU HÓA LOGISTICS

- Phát thải khí nhà kính (GHG) tuyệt đối hằng năm (gross), tính bằng tCO₂-e
- Số lượng phương tiện giao thông sạch được đưa vào vận hành (ví dụ: xe điện)
- Mức giảm ước tính về số km di chuyển bằng ô tô/xe tải hoặc tỷ lệ giảm trong tổng lưu lượng vận tải
- Mức giảm ước tính trong tiêu thụ nhiên liệu
- Tonne-kilometres (vận chuyển một tấn hàng hóa trong một km) và/hoặc tổng khối lượng vận chuyển (tấn)
- Lượng phát thải khí nhà kính (GHG) giảm/tránh được hằng năm, tính bằng tCO₂-e/năm
- Giảm phát thải các chất ô nhiễm không khí, bao gồm:
 - ✓ Bụi mịn (PM),
 - ✓ Ôxít lưu huỳnh (SO_x);
 - ✓ Ôxít nitơ (NO_x);
 - ✓ Carbon monoxide (CO);
 - ✓ Hợp chất hữu cơ dễ bay hơi không phải methane (NMVOCs)

QUẢN LÝ VÀ XỬ LÝ CHẤT THẢI

- Khối lượng tuyệt đối (gross) nước thải được xử lý, tái sử dụng hoặc tránh phát sinh trước và sau dự án, tính bằng m³/năm và p.e./năm, và theo tỷ lệ (%).
- Lượng chất thải được ngăn ngừa, giảm thiểu, tái sử dụng hoặc tái chế, tính theo tỷ lệ (%) trên tổng chất thải và/hoặc khối lượng tuyệt đối (tấn/năm).
- Lượng phát thải khí nhà kính (GHG) từ hoạt động quản lý chất thải được giảm hàng năm, tính bằng tCO₂-e/năm.
- Khối lượng tuyệt đối (gross) chất thải được phân loại và/hoặc thu gom, và được tái chế hoặc xử lý (bao gồm ủ compost) hoặc thải bỏ, tính bằng tấn/năm và theo tỷ lệ (%) trên tổng chất thải

3. Đánh giá độc lập

3.1 Ý kiến Đánh giá Độc lập (Second Party Opinion)

BPG đã thuê FiinRatings, một tổ chức đánh giá độc lập và có uy tín, để cung cấp Ý kiến Đánh giá Độc lập (Second Party Opinion – SPO) nhằm xác nhận sự phù hợp của Khung Trái phiếu Xanh với Các Nguyên tắc Trái phiếu Xanh (Green Bond Principles) do Hiệp hội Thị trường Vốn Quốc tế (ICMA) ban hành.

3.2 Xác minh Báo cáo Phân bổ

BPG sẽ chỉ định một đơn vị đánh giá độc lập để thực hiện rà soát hàng năm đối với: (i) việc phân bổ nguồn vốn thu được; và (ii) báo cáo tác động như đã nêu ở trên.

Khung Trái phiếu Xanh, Ý kiến Đánh giá Độc lập (SPO) và các báo cáo sau phát hành sẽ được công bố công khai trên website của BPG: <https://www.nhuabinhthuan.com.vn/en/>.

PHỤ LỤC: DANH MỤC LOẠI TRỪ

Các dự án liên quan đến việc đốt rác (incineration), đốt nhiên liệu thu hồi từ rác (RDF) và toàn bộ các cơ sở hạ tầng có liên quan đến nhiên liệu hóa thạch đều bị loại trừ. Các hoạt động dẫn đến mất rừng hoặc chuyển đổi các sinh cảnh trọng yếu cũng bị nghiêm cấm. Danh mục loại trừ này được xây dựng phù hợp với Danh mục Loại trừ trong Chiến lược Tài chính Khí hậu Quốc tế của Luxembourg.

BPG và các công ty con cam kết phát triển bền vững và sẽ không theo đuổi bất kỳ hoạt động kinh doanh nào được liệt kê dưới đây:

- Sản xuất hoặc thực hiện các hoạt động trong chuỗi giá trị liên quan đến các hình thức lao động cưỡng bức và/hoặc lao động trẻ em gây hại hoặc mang tính bóc lột;⁴
- Sản xuất hoặc kinh doanh bất kỳ sản phẩm hoặc hoạt động nào bị coi là bất hợp pháp theo pháp luật hoặc quy định của quốc gia sở tại;
- Buôn bán động vật hoang dã hoặc các sản phẩm từ động vật hoang dã thuộc phạm vi điều chỉnh của Công ước về Buôn bán Quốc tế các Loài Động, Thực vật Hoang dã Nguy cấp (CITES);⁵
- Sản xuất hoặc kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật/thuốc diệt cỏ⁶, hoặc các chất làm suy giảm tầng ozone⁷ thuộc diện bị loại bỏ hoặc cấm theo quy định quốc tế;
- Hoạt động buôn bán xuyên biên giới chất thải hoặc sản phẩm thải⁸, ngoại trừ chất thải không nguy hại được vận chuyển để tái chế;
- Thực hành khai thác thủy sản biển và ven biển mang tính hủy hoại, ví dụ như đánh bắt bằng lưới trôi quy mô lớn, lưới mắt nhỏ..., gây tổn hại đến số lượng lớn các loài dễ bị tổn thương hoặc được bảo vệ, và làm suy giảm đa dạng sinh học và sinh cảnh biển;
- Canh tác thâm canh đối với các mô hình độc canh như đậu nành hoặc cây biến đổi gen;
- Hoạt động nông nghiệp trên đất hiện tại hoặc trước đây được xếp loại là “đất có trữ lượng carbon cao” (bao gồm đất hữu cơ);

⁴ Lao động trẻ em được hiểu là việc sử dụng lao động là trẻ em có độ tuổi thấp hơn độ tuổi tối thiểu được pháp luật quốc gia sở tại cho phép hoặc việc sử dụng lao động trẻ em trái với các quy định của Tổ chức Lao động Quốc tế (International Labour Organization).

⁵ Danh mục các loài thuộc CITES có thể được tra cứu tại www.cites.org

⁶ Danh mục các loại thuốc bảo vệ thực vật và thuốc diệt cỏ thuộc diện bị loại bỏ hoặc cấm có thể được tra cứu tại www.pic.int

⁷ Danh mục các hợp chất hóa học phản ứng và làm suy giảm tầng ozone, dẫn đến hiện tượng thủng tầng ozone, được quy định trong Nghị định thư Montreal, kèm theo lộ trình cắt giảm và loại bỏ. Tham khảo tại: <https://ozone.unep.org/?q=home>

⁸ Theo Công ước Basel, tham khảo tại: www.basel.int

- Sản xuất hoặc kinh doanh dầu cọ và gỗ, trừ khi doanh nghiệp có thể chứng minh rõ ràng rằng các hoạt động này không liên quan đến phá rừng, suy thoái rừng hoặc tác động tiêu cực đến đa dạng sinh học;
- Sản xuất hoặc kinh doanh vũ khí và đạn dược, bao gồm trang thiết bị bán quân sự;
- Sản xuất hoặc kinh doanh vật liệu phóng xạ, bao gồm các lò phản ứng hạt nhân và các bộ phận cấu thành của chúng;⁹
- Các dự án hạt nhân, cũng như mọi hình thức hỗ trợ trực tiếp hoặc gián tiếp đối với các công ty đang vận hành dự án hạt nhân nhưng không có chiến lược loại bỏ điện hạt nhân rõ ràng trong ngắn hạn;
- Thăm dò, khảo sát và khai thác than, dầu và khí tự nhiên;
- Các dự án hạ tầng phục vụ hoạt động thăm dò, khai thác, vận chuyển, lưu trữ hoặc phân phối than, dầu hoặc khí tự nhiên;
- Sản xuất điện từ than, dầu hoặc khí tự nhiên; các hoạt động của các công ty có hơn 30% doanh thu đến từ các hoạt động liên quan đến than;
- Nhìn chung, các khoản đầu tư có rủi ro cao dẫn đến lượng lớn phát thải khí nhà kính trong tương lai; trên cơ sở nguyên tắc này, các giao dịch liên quan đến phát điện sử dụng nhiên liệu hóa thạch theo hướng giảm phát thải hoặc nâng cao hiệu suất – ví dụ như khoản tài trợ cải thiện hiệu suất nhà máy nhiệt điện than – đều bị loại trừ;
- Các dự án thủy điện và đập lớn không tuân thủ các thông lệ quốc tế tốt, chẳng hạn các tiêu chuẩn do Ủy ban Đập thế giới (World Commission on Dams) ban hành;
- Hoạt động bơm nén và lưu giữ địa chất khí CO₂ liên quan đến việc đốt, khai thác hoặc sản xuất nhiên liệu hóa thạch.

⁹ This does not apply to the purchase of medical equipment, quality control (measurement) equipment, and any equipment where MECDD considers the radioactive source to be trivial and/or adequately shielded.